TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2017/HNGĐ-ST
Ngày 28-8-2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hồng Thắm.

Ông Võ Quốc Quân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2017/TLST- HNGĐ ngày12/5/2017, về tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị T, sinh năm 1962; cư trú tại ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:*Ông Nguyễn Tùng C, sinh năm 1958; cư trú tại ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 5 năm 2017 của bà Lâm Thị T và quá trình tố tụng tại Tòa án bà T trình bày: Bà và ông Nguyễn Tùng C tự nguyện kết hôn vào năm 1981, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là do ông C thường hay uống rượu và không quan tâm đến cuộc sống gia đình, thậm chí nhiều lần ông C đánh đập bà, có lần bà phải đi nằm bệnh viện. Gia đình đã động viên, hòa giải nhiều lần nhưng tính tình ông C vẫn không thay đổi, làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Xét thấy, không đảm bảo hạnh phúc nên bà yêu cầu ly hôn với ông C.

Về phần con chung có 3 người hiện đã thành niên nên không đặt ra việc nuôi dưỡng.

Về phần tài sản bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Tùng C có mặt và trình bày như sau: Thời điểm ông và bà T kết hôn theo lời trình bày của bà T là đúng sự thật, mặc dù không đăng ký kết hôn nhưng việc tiến đến hôn nhân là tự nguyện. Ông thừa nhận trong cuộc sống giữa vợ chồng có sự bất hòa nhau, bản thân bà T thường hay đánh cháu nên ông không hài lòng và ông có đánh bà T. Việc ông uống rượu là có nhưng không thường xuyên như lời bà T trình bày, nay bà T yêu cầu ly hôn ông không đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của bà Lâm Thị T được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm Thị T và ông Nguyễn Tùng C được xác lập vào năm 1981, mặc dù không đăng ký kết hôn nhưng việc kết hôn giữa bà T và ông C được thực hiện trước thời điểm Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986 có hiệu lực nên hôn nhân giữa bà T và ông C được xác định là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là có sự bất hòa nhau trong đời sống vợ chồng, thường không tin tưởng lẫn nhau và đã kéo dài nhiều năm không giải quyết được. Thời gian ngày càng kéo dài đôi bên vẫn không tìm được biện pháp hữu hiệu nhằm xoa diệu mâu thuẫn để hàn gắn lại. Xét thấy, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà T được ly hôn với ông C là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Không yêu cầu nên không đặt ra.

[4] Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[5] Về án phí: Bà Lâm Thị T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, được khấu trừ phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch bà T đã nộp.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Lâm Thị T được ly hôn với ông Nguyễn Tùng C.

Về nuôi con chung: Các con đã thành niên nên không đặt ra việc nuôi dưỡng.

Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch bà Lâm Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013609 ngày 12/5/2017 được khấu trừ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Hải